

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHÚ  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 38/2017/HSST  
Ngày: 06/6/2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Lan.*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Phạm Công Gia.** Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Hội chữ thập đỏ huyện Tân Phú.

**2. Ông Nguyễn Quốc Đồng.** Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Phòng tài nguyên môi trường huyện Tân Phú.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên – Thư ký Tòa án.*

*Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông*

**Phạm Văn Luật - Kiểm sát viên.**

*Ngày 06 tháng 6 năm 2017 tại Trụ sở TAND huyện Tân Phú, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:*

**Hồ Sỹ Ch,** sinh năm 1995, tại Bình Định (có mặt).

Cư trú tại: Ấp 7, xã Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 02/12; Con ông Hồ Sỹ M, sinh năm 1969 (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; Chung sống như vợ chồng với chị Đỗ Thị Trúc L, sinh năm 1996 và có 01 con nhưng không rõ năm sinh; tiền án: 01, ngày 24/6/2015 bị Tòa án huyện Tân Phú xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tiền sự: không; Bị bắt tạm giam ngày 22/5/2017 cho đến nay.

Người bị hại:

**Bà Nguyễn Thị B,** sinh năm 1947 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 7, xã Th, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

**1/ Anh Nguyễn Văn H,** sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã Th, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

**2/ Ông Lý Ngọc H,** sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã Th, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

**3/ Anh Huỳnh Quốc Tr,** sinh năm 1962 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã Th, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

4/ Bà **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 7, xã Th, huyện P, tỉnh Đồng Nai.

### **NHẬN THẤY:**

Bị cáo Hồ Sỹ Ch bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ch đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản và đã chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xoá án tích đồng thời là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng tháng 10/2016 Ch đã thực hiện một số lần trộm cắp tài sản như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng tháng 10 năm 2016, Ch sang nhà bà B để phụ đóng lúa thì nhìn thấy ông Huỳnh Quốc Tr mang 6.000.000 đồng đến nhà trả cho bà B tiền công cắt lúa. Đến khoảng 17h00 cùng ngày, thấy nhà bà B không có ai trông coi nên Ch lén lút vào nhà bà B lấy trộm số tiền 6.000.000 đồng để ở túi áo treo trong tủ, Ch đã mang đi tiêu xài hết số tiền này.

Lần thứ hai: Khoảng tháng 10 năm 2016, Ch đã lén lút lấy trộm của bà B 04 bao lúa đã được phơi khô (không rõ tên lúa), trọng lượng mỗi bao 50kg mang đi bán cho ông Lý Ngọc H 01 bao lúa với giá 100.000 đồng, số lúa còn lại Ch mang cho gà ăn.

Lần thứ ba: Cũng trong năm 2016, Ch mượn chiếc xe mô tô của bà B để sử dụng, Ch đã mang xe đến tiệm sửa xe Honda của anh Nguyễn Văn H và tháo 01 chiếc bình ắc quy của xe mô tô, màu cam, nhãn hiệu Globe, WP 5S-3BP, 12V, 6Ah bán cho anh H với giá 100.000 đồng.

Lần thứ tư: Vào khoảng 19h00 ngày 27/12/2016, Ch lén lút vào nhà bà B để bắt trộm gà, tuy chưa bắt được gà thì bị phát hiện nên Ch bỏ chạy.

#### *\* Tài sản thiệt hại:*

- Tại kết luận định giá tài sản số 19/KL.HĐĐGTS ngày 03/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận giá trị tài sản gồm: 04 bao lúa phơi khô trọng lượng mỗi bao 50kg là 1.500.000đồng và 01 bình ắc quy xe mô tô màu cam nhãn hiệu Globe, Wp 5s -3bp, 12V, 6Ah là 84.000đồng.

Theo cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 15/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Hồ Sỹ Ch về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 138 BLHS; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1, Điều 48 BLHS xử phạt bị cáo Hồ Sỹ Ch từ 01 năm đến 01 năm 02 tháng tù.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ y kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;*

### **XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa hôm nay lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại cùng với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã thu thập nên đủ cơ sở để kết luận:

Trong tháng 10 năm 2016 Hồ Sỹ Ch đã nhiều lần lén lút lấy trộm tài sản của bà Nguyễn Thị B gồm: Tiền mặt 6.000.000đồng, 04 bao lúa trị giá 1.500.000 đồng và 01 chiếc bình ắc quy trị giá 84.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 7.584.000đồng. Bị cáo đã nhiều lần thực hiện cùng loại hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bà Nguyễn Thị B. Như vậy, hành vi của Ch đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1, Điều 138 BLHS như Viện kiểm sát đã viện dẫn và truy tố là đúng người đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ.

Chính vì vậy xét thấy cần thiết phải xét xử nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian vừa trừng phạt bị cáo vừa đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản nhưng chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục vi phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là tái phạm quy định tại điểm g khoản 1, Điều 48 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, được quy định tại điểm p khoản 1, Điều 46 BLHS. Trong thời gian qua mặc dù bị cáo không tác động về việc bồi thường nhưng mẹ của bị cáo đã tự nguyện sửa chữa bồi thường 01 phần số tiền cho người bị hại được quy định tại khoản 2, Điều 46 BLHS. Vì vậy hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước.

**Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại bà Nguyễn Thị B yêu cầu bị cáo Hồ Sỹ Ch phải bồi thường tổng số tiền là 7.584.000đồng trong đó bà B đã nhận lại 01 bình ắc quy trị giá 84.000đồng theo biên bản trả lại tài sản ngày 08/5/2017 nên bà không yêu cầu bồi thường đối với số tiền này. Cấn trừ số tiền 1.000.000đồng bà Nguyễn Thị L (Mẹ ruột Ch) đã bồi thường thì buộc bị cáo Ch phải bồi thường tiếp cho bà B số tiền là 6.500.000đồng.

Vật chứng là 01 chiếc bình ắc quy của xe mô tô, màu cam, nhãn hiệu globe, wp 5s-3bp, 12v, 6ah là tài sản hợp pháp của bà B nên cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu. Đối với anh H sau khi làm việc đã tự nguyện giao nộp chiếc bình ắc quy cho Cơ quan CSĐT do tài sản có giá trị nhỏ nên anh H không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên Tòa án không xem xét.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp 01 phần với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Hồ Sỹ Ch phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2, Điều 46; điểm g, khoản 1, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 589; Điều 357; Điều 468 của BLDS năm 2015; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Hồ Sỹ Ch 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/5/2017.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ch phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị B số tiền là 6.500.000đ (Sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Về án phí: Bị cáo Hồ Sỹ Ch phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST và phải nộp 325.000đ (Ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí DSST. Tổng cộng số tiền án phí bị cáo phải nộp là 525.000đ (Năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Báo cho bị cáo Ch, người bị hại bà B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông H, ông Tr và bà L biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Bị cáo;
- Người bị hại, người liên quan.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thúy Lan**

